

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2020/KDTM-ST

Ngày: 21/7/2020

“V/v tranh chấp hợp đồng vận chuyển hàng hóa”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B – TỈNH ĐỒNG NAI**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Thu Thương.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Huỳnh Thị Kim Kiên
Bà Trương Thị Thành

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nông Thị Hồng Hạnh – Cán bộ Tòa án nhân dân TP. B, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. B, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Không tham gia.

Ngày 21 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 27/2020/TLST-KDTM ngày 11 tháng 02 năm 2020, về tranh chấp “Hợp đồng vận chuyển hàng hóa” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2020/QĐXXST-KDTM ngày 26/6/2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty cổ phần vận tải giao nhận Thương mại TĐ

Địa chỉ: 290/50/6, Nơ Trang Long, phường 12, quận BT, TP. Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn VT– Chủ tịch Hội đồng quản trị

Đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị AĐ, sinh năm 1980

Địa chỉ: Số 1, Lê Văn Duyệt, KP8, P. An Bình, TP. B, tỉnh Đồng Nai.

Bị đơn: Công ty TNHH Trồng rừng Phú Hòa

Địa chỉ: Thôn Trà Lương, xã Mỹ Trinh, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định

Đại diện theo pháp luật: Ông Trương Văn Thơ – Giám đốc công ty

(Bà Đào có mặt, ông Thơ có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Căn cứ đơn khởi kiện và bản tự khai, quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Đào trình bày:

Do chỗ quen biết nên vào ngày 01/8/2019 giữa Công ty cổ phần vận tải giao nhận thương mại TĐ và Công ty Trồng Rừng Phú Hoà (gọi tắt là công ty Phú Hoà) có ký hợp đồng vận chuyển hàng hóa số 036/2019/TD-PH để vận chuyển hàng hoá là gỗ keo từ kho hàng của Công ty Phú Hoà tại Thôn Trà Lương, Xã Mỹ Trinh, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định đi đến Công ty TNHH Gỗ Như Ý Ngọc (gọi tắt là Công ty Gỗ Như Ý Ngọc), địa chỉ tại tổ 39, khu phố 4, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Đơn giá cho hợp đồng vận chuyển đường bộ được tính là 360.000VNĐ/tấn hàng, bao gồm phí cầu đường của tuyến vận chuyển và các loại phí liên quan phát sinh khác (đã bao gồm thuế giá trị gia tăng VAT); không bao gồm phí xếp dỡ hàng hóa tại kho nhận hàng và kho trả hàng.

Hiệu lực bảng giá được thống nhất giữ nguyên, không thay đổi trong suốt thời hạn hiệu lực của hợp đồng, ngoại trừ việc điều chỉnh giá do sự tăng giảm của giá xăng dầu theo công thức được quy định tại khoản 3.3 của hợp đồng.

Hình thức thanh toán: vào thứ 6 hàng tuần Công ty TĐ gửi mail bảng đối chiếu công nợ và bản scan hoá đơn phí dịch vụ vận chuyển cho bên Công ty Phú Hoà. Sau 02 ngày kể từ ngày gửi mail hai bên đối chiếu công nợ, Công ty Phú Hoà sẽ chuyển trả phí dịch vụ vận chuyển cho Công ty TĐ.

Theo hợp đồng, Công ty TĐ đã thực hiện dịch vụ vận chuyển hàng hoá từ kho nhận hàng đến kho giao nhận cho Công ty Phú Hoà từ ngày 16/9/2019 đến 16/10/2019 với tổng chi phí vận chuyển là: 557.143.665 đ (Năm trăm năm mươi bảy triệu một trăm bốn mươi ba ngàn sáu trăm sáu mươi lăm ngàn đồng). Nhưng sau đó công ty Phú Hoà chưa thanh toán tiền đầy đủ cụ thể:

Theo bảng kê vận chuyển số 0448/2019/TD từ ngày 16/9/2019 đến 22/09/2019 số tiền là: 128.131.307 VNĐ.

Theo bảng kê vận chuyển số 0455/2019/TD từ ngày 23/09/2019 đến ngày 29/09/2019 số tiền là: 166.485.739 đồng.

Theo bảng kê vận chuyển số 0492/2019/TD từ ngày 30/09/2019 đến ngày 10/10/2019 số tiền là: 182.170.952 đồng.

Theo bảng kê vận chuyển số 0508/2019/TD từ ngày 11/10/2019 đến ngày 16/10/2019 số tiền là: 80.355.667 đồng.

Sau các lần vận chuyển, Công ty TĐ điều liên hệ yêu cầu Công ty Phú Hoà thanh toán tiền vận chuyển theo hợp đồng hai bên đã ký. Tuy nhiên qua nhiều lần liên hệ Công ty Phú Hoà lần lượt hứa hẹn sẽ thanh toán tiền cước vận chuyển nhưng vẫn không hợp tác thanh toán các khoản công nợ trên.

Cho đến nay, Công ty Phú Hoà vẫn không thiện chí hợp tác trong việc thanh toán các khoản tiền nêu như đã thoả thuận theo khoản 4 của hợp đồng số 036/2019/TD-PH nên Công ty TĐ làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết:

Buộc Công ty TNHH Trồng Rừng Phú Hoà phải thanh toán phí vận chuyển hàng hóa theo các bảng kê chi phí vận chuyển nêu trên là: 557.143.665 đồng (Năm

trăm năm mươi bảy triệu, một trăm bốn mươi ba ngàn, sáu trăm sáu mươi lăm đồng), và lãi suất phát sinh từ ngày chậm thanh toán đến khi Tòa án xét xử tính theo lãi suất nợ quá hạn trung bình tương ứng với thời gian chậm trả. Số tiền tạm lãi tính là 9.285.728 đ (Chín triệu hai trăm tám mươi lăm ngàn bảy trăm hai mươi tám đồng).

Nguyên đơn không trình bày gì thêm, không còn tài liệu, chứng cứ nào để cung cấp.

* Căn cứ vào các bản tự khai bị đơn ông Trương Văn Thơ – Giám đốc Công ty TNHH Trồng rừng Phú Hòa trình bày: Do chỗ quen biết nên giữa công ty ông và Công ty cổ phần vận tải giao nhận Thương mại TĐ có ký hợp đồng vận chuyển hàng hóa đúng như phía nguyên đơn trình bày về số lượng hàng hóa, giá vận chuyển, đơn giá, thời hạn thanh toán và địa điểm vận chuyển hàng hóa đến là Công ty TNHH Gỗ Như Ý Ngọc (gọi tắt là Công ty Gỗ Như Ý Ngọc), địa chỉ tại tổ 39, khu phố 4, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Do làm ăn khó khăn về kinh tế nên công ty ông chưa thanh toán cho Công ty cổ phần vận tải giao nhận Thương mại TĐ số tiền 557.143.665 đồng (Năm trăm năm mươi bảy triệu, một trăm bốn mươi ba ngàn, sáu trăm sáu mươi lăm đồng). Nay phía nguyên đơn yêu cầu thanh toán số tiền còn nợ và số tiền lãi là 9.285.728 đ (Chín triệu hai trăm tám mươi lăm ngàn bảy trăm hai mươi tám đồng). Tổng cộng gốc và lãi là 566.429.393 đồng thì công ty ông đồng ý thanh toán.

Ông không trình bày gì thêm, không còn tài liệu, chứng cứ nào để cung cấp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn ông Thơ đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH Trồng rừng Phú Hòa có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ vào **khoản 1 Điều 228** Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt ông Thơ.

Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn thanh toán số tiền nợ còn thiếu trong hợp đồng vận chuyển hàng hóa và địa điểm vận chuyển hàng hóa đến là Công ty TNHH Gỗ Như Ý Ngọc (gọi tắt là Công ty Gỗ Như Ý Ngọc), địa chỉ tại tổ 39, khu phố 4, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Vì vậy, căn cứ vào Điều 30, Điều 35, Điều 39 **Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015**, nên xác định quan hệ tranh chấp là: Hợp đồng dịch vụ vận chuyển hàng hóa và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Tp. B, tỉnh Đồng Nai.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Do có mối quan hệ từ trước nên giữa nguyên đơn và bị đơn có ký với nhau hợp đồng vận chuyển hàng hóa số 036/2019/TD-PH ngày 01/8/2019 để vận chuyển hàng hoá là gỗ keo từ kho hàng của Công ty Phú Hoà tại Thôn Trà Lương, Xã Mỹ Trinh, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định đi đến Công ty TNHH Gỗ Như Ý Ngọc (gọi tắt là Công ty Gỗ Như Ý Ngọc), địa chỉ tại tổ 39, khu phố 4, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Sau khi ký kết hợp đồng nguyên đơn đã thực hiện xong công việc như đã thỏa thuận trong hợp đồng vận chuyển hàng hóa. Tuy nhiên, khi kết thúc hợp đồng bị đơn chưa thanh toán hết số tiền và còn nợ lại là 557.143.665 đồng (Năm trăm năm mươi bảy triệu, một trăm bốn mươi ba ngàn, sáu trăm sáu mươi lăm đồng). Nên nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn thanh toán

số tiền còn nợ là 557.143.665 đồng (Năm trăm năm mươi bảy triệu, một trăm bốn mươi ba ngàn, sáu trăm sáu mươi lăm đồng), lãi là 9.285.728 đ (Chín triệu hai trăm tám mươi lăm ngàn bảy trăm hai mươi tám đồng). Tổng cộng gốc và lãi là 566.429.393đồng. Phía bị đơn thừa nhận về hợp đồng vận chuyển hàng hóa là có thật và đồng ý thanh toán cho nguyên đơn số nợ là 557.143.665 đồng (Năm trăm năm mươi bảy triệu, một trăm bốn mươi ba ngàn, sáu trăm sáu mươi lăm đồng), tiền lãi là 9.285.728 đ (Chín triệu hai trăm tám mươi lăm ngàn bảy trăm hai mươi tám đồng). Tổng cộng gốc và lãi là 566.429.393đồng (năm trăm sáu mươi sáu triệu, bốn trăm hai mươi chín nghìn, ba trăm chín mươi ba đồng). Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[4] Về án phí dân sự có giá ngạch: Công ty TNHH Trồng Rừng Phú Hòa phải nộp số tiền 26.657.175đồng (hai mươi sáu triệu, sáu trăm năm mươi bảy nghìn, một trăm bảy mươi lăm đồng).

Hoàn trả lại toàn bộ số tiền tạm ứng án phí mà phía nguyên đơn đã nộp đã đóng.

[5] Phát biểu quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử nên ghi nhận.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 91; khoản 1 Điều 147; Điều 203, Điều 205, khoản 1 Điều 207; Điều 220, khoản 1 Điều 228; Điều 238; Điều 266 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 85 và 306 của **Luật thương mại**;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần vận tải giao nhận Thương mại TĐ.

Buộc Công ty TNHH Trồng rừng Phú Hòa phải trả cho Công ty cổ phần vận tải giao nhận Thương mại TĐ số tiền 566.429.393đồng (năm trăm sáu mươi sáu triệu, bốn trăm hai mươi chín nghìn, ba trăm chín mươi ba đồng). Trong đó, gốc là 557.143.665 đồng (Năm trăm năm mươi bảy triệu, một trăm bốn mươi ba ngàn, sáu trăm sáu mươi lăm đồng), lãi là 9.285.728 đ (Chín triệu hai trăm tám mươi lăm ngàn bảy trăm hai mươi tám đồng)

Về án phí Kinh doanh thương mại có giá ngạch: Công ty TNHH Trồng Rừng Phú Hòa phải nộp số tiền 26.657.175 đồng (hai mươi sáu triệu, sáu trăm năm mươi bảy nghìn, một trăm bảy mươi lăm đồng).

Hoàn trả lại cho Công ty cổ phần vận tải giao nhận Thương mại TĐ số tiền 13.330.000 đồng (mười ba triệu, ba trăm ba mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007890 ngày 03 tháng 01 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố B.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của Công ty cổ phần vận tải giao nhận Thương mại TĐ, nếu Công ty TNHH Trồng rừng Phú Hòa không chịu trả số tiền nêu trên thì hàng tháng Công ty TNHH Trồng rừng Phú Hòa còn phải chịu thêm tiền lãi theo mức lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKSND TP B (2);
- THADS TP B (1);
- TAND tỉnh Đồng Nai (1);
- UBND phường Tân Biên, TP.
B, tỉnh Đồng Nai (1);
- Đương sự (2);
- Lưu hồ sơ vụ án (1).

Phan Thị Thu Thương